

Các câu hỏi và đáp án bộ môn Kinh tế công cộng

Câu 1: *Nền kinh tế hỗn hợp là nền kinh tế có sự điều tiết của cả 2 bàn tay vô hình của thị trường và hữu hình của chính phủ, nhưng bàn tay của chính phủ mạnh hơn.*

Sai vì◇

+ nền kinh tế hỗn hợp là nền kinh tế có sự điều tiết của cả 2 bàn tay vô hình của thị trường và hữu hình của chính phủ tuy nhiên sự can thiệp của chính phủ chỉ nhằm mục đích

- giải quyết các thất bại của thị trường như độc quyền, ngoại ứng, thông tin không đối xứng, hàng hóa công cộng

- phân bổ nguồn lực hợp lý

- giải quyết vấn đề công bằng xã hội

Không thể nói rằng sự điều tiết của bàn tay vô hình của thị trường mạnh hơn hay bàn tay hữu hình của chính phủ mạnh hơn vì sự can thiệp này ở mỗi nền kinh tế là khác nhau

Câu 2: *Vì KVCC là khu vực của chính phủ nên chính phủ cần có những chính sách ưu đãi cho khu vực này để cạnh tranh thắng thế KVTN*

Sai vì việc đầu tư phát triển KVCC hay KVTN là do tính toán đến tổng phúc lợi xã hội chứ không ưu đãi cho bất cứ khu vực nào◇

Câu 3: *Trong điều kiện nền kinh tế ko ổn định thì phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường ko đảm bảo đạt được hiệu quả Pareto*

Đúng vì◇

+ **Hiệu quả pareto:** Một sự phân bổ nguồn lực được gọi là đạt hiệu quả Pareto nếu như không có cách nào phân bổ lại các nguồn lực để làm cho ít nhất một người được lợi hơn mà không làm thiệt hại đến bất kỳ ai khác

+ Nếu nền kinh tế vận hành hoàn hảo thì phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường sẽ đạt hiệu quả pareto

+ Nếu nền kinh tế không ổn định (độc quyền , ngoại ứng ...) thì việc phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường sẽ làm cho tổng lợi ích xã hội giảm.(vd như mất không do độc quyền hay ngoại ứng gây ra).Lúc đó cần sự can thiệp của chính phủ nhằm làm tăng tổng phúc lợi xã hội, điều tiết nền kinh tế đạt hiệu quả pareto

Câu 4: Chính sách ưu đãi tín dụng cho các doanh nghiệp tư nhân đang thua lỗ để duy trì công ăn việc làm cho người lao động là một chính sách tương hợp với cơ chế thị trường

Sai vì đây là chính sách trợ cấp cho doanh nghiệp◊

Câu 5: Bản thân chính phủ cũng là một nguy cơ đe dọa cạnh tranh và sở hữu tư nhân

Sai vì chính phủ có vai trò điều tiết nền kinh tế vĩ mô◊

Câu 6: Một phân bổ nguồn lực đạt hiệu quả Pareto luôn hoàn thiện hơn một phân bổ khác chưa hiệu quả

Đúng vì◊

+ **Hiệu quả pareto:** Một sự phân bổ nguồn lực được gọi là đạt hiệu quả Pareto nếu như không có cách nào phân bổ lại các nguồn lực để làm cho ít nhất một người được lợi hơn mà không làm thiệt hại đến bất kỳ ai khác

+ khi đạt hiệu quả Pareto thì nguồn lực được sử dụng hoàn toàn

Câu 7: Chương trình "Tấm lòng vàng" giúp đỡ người nghèo gặp hoàn cảnh khó khăn là một hoàn thiện Pareto

Đúng vì khi này người được chương trình "tấm lòng vàng" giúp đỡ sẽ được lợi hơn mà không làm thiệt hại đến bất kì ai

Câu 8: Câu "Nạn dịch SARS đã làm lượng khách du lịch đến nhiều nước châu Á trong năm 2003 giảm mạnh" là một nhận định thực chứng.

Đúng vì quan sát thực tế

Câu 9: Khi trả lời sản xuất cái gì trong KVCC, chính phủ chỉ dựa vào những quyết định chủ quan của mình chứ ko căn cứ và quy luật Cung-Cầu.

Sai vì khi quyết định sản xuất cái gì trong KVCC, chính phủ dựa vào

- nhu cầu cơ bản của XH
- cung-cầu

Câu 10: Nguyên tắc hỗ trợ yêu cầu chính phủ can thiệp vào nền kinh tế khi đảm bảo chắc chắn rằng sự can thiệp đó hiệu quả hơn so với sự điều tiết của thị trường

Đúng vì mục tiêu can thiệp của chính phủ là làm hạn chế thất bại của thị trường và đảm bảo nền kt vận hành ổn định hơn

Câu 11: Vì độc quyền gây tổn thất PLXH nên chính phủ cần có những chính sách xóa bỏ độc quyền

Sai vì

- + độc quyền tự nhiên là không thể xóa bỏ
- + có một số ngành hình thành nên độc quyền là do nhà nước nhượng quyền sản xuất

Câu 12: Việc định giá bằng chi phí trung bình sẽ khiến lợi nhuận siêu ngạch của thị trường độc quyền tự nhiên bằng 0

Đúng vì

+ Nếu để cho nền kinh tế vận hành hoàn hảo thì thị trường sẽ sản xuất ($P^*; Q^*$) ở mức sản lượng $P=MC$

+ khi có độc quyền thì nhà độc quyền chọn sản xuất ($P_0; Q_0$) ở mức làm cho giá cả tăng lên $P_0 > MR=MC > P^*$ và sản lượng giảm xuống $Q_0 < Q^*$ để thu lợi nhuận siêu ngạch

+ khi định giá bằng Chi phí trung bình sẽ làm khoản chênh lệch lợi nhuận siêu ngạch của thị trường độc quyền tự nhiên không còn nữa

Câu 13: Ngoại ứng gây ra tổn thất PLXH là vì doanh nghiệp gây ra ngoại ứng đã sản xuất mức sản lượng mà tại đó lợi ích xã hội biên nhỏ hơn chi phí xã hội biên

Sai vì Có 2 loại ngoại ứng là ngoại ứng tiêu cực và ngoại ứng tích cực

+ Ngoại ứng tiêu cực gây tổn thất PLXH là do sẽ dẫn đến việc doanh nghiệp sản xuất quá mức

$Q_1 > Q_0$ và tổn thất PLXH là ABC

+ Ngoại ứng tích cực gây tổn thất PLXH là do doanh nghiệp sẽ sản xuất ít hơn mức sản lượng tối ưu của thị trường

$Q_1 < Q_0$ và tổn thất PLXH là ZUV

Câu 14: Giải pháp trợ cấp ngoại ứng tích cực sẽ ko hiệu quả nếu số tiền chính phủ phải chi ra để trợ cấp lớn hơn tổn thất PLXH tiết kiệm được

Đúng vì khi chính phủ trợ cấp một lượng s sẽ làm cho đường MPB dịch chuyển lên trên

$MPB+s$ và lúc này sản lượng trên thị trường sẽ là Q_0

Tuy nhiên do gánh nặng thuế gây ra thì tổn thất PLXH do thuế sẽ là MNTV. Nếu phần này lớn hơn phần mất không do ngoại ứng tích cực ZUV thì chính sách trợ cấp không hiệu quả

Câu 15: Đã là HHCC thì ko thể cung cấp cá nhân

Sai vì vẫn có trường hợp HHCC được cung cấp cá nhân (VD như HHCC có tính loại trừ thì có thể cung cấp cá nhân loại hàng hóa này)

Câu 16: Mọi HHCC đều tạo ra ngoại ứng tích cực

Sai vì

+ Khi hành động của một đối tượng (có thể là cá nhân hoặc hãng) có ảnh hưởng tốt đến phúc lợi của một đối tượng khác và làm cho đối tượng đó được hưởng lợi nhưng những ảnh hưởng đó lại không được phản ánh trong giá cả thị trường thì ảnh hưởng đó được gọi là ngoại ứng tích cực

+ Nếu như HHCC đó không có thuộc tính không loại trừ và được cung cấp cá nhân thì sẽ không gây ra ngoại ứng

Câu 17: Định suất đồng đều khắc phục được hiện tượng tiêu dùng quá mức một HHCC, vì thế đây là một giải pháp hiệu quả

Sai vì

+ Định suất đồng đều là hình thức cung cấp một lượng HHCC như nhau cho tất cả mọi người, không căn cứ vào cầu cụ thể của họ vì vậy mà khi dùng

biện pháp này sẽ dẫn đến việc đối với người này có thể định xuất lớn hơn nhu cầu và đối với người khác thì định xuất nhỏ hơn nhu cầu. Cả 2 trường hợp trên đều dẫn đến phúc lợi xã hội bị tổn thất hiệu quả

Câu 18: Vấn đề kẻ ăn không chi xuất hiện đối với HHCC thuần túy

Sai vì Kẻ ăn không là những người tìm cách hưởng thụ lợi ích của HHCC mà không đóng góp một đồng nào cho chi phí sản xuất và cung cấp HHCC đó

Vấn đề "kẻ ăn không" không chỉ xuất hiện đối với HHCC thuần túy mà còn xuất hiện đối với HHCC không có tính cạnh tranh

Câu 19: Mức sản lượng tối ưu thị trường lớn hơn mức sản lượng tối ưu xã hội trong ngoại ứng tiêu cực và nhỏ hơn trong ngoại ứng tích cực

Đúng vì

Ngoại ứng tiêu cực dẫn đến mức sản lượng tối ưu của xã hội $Q_0 <$ mức sản lượng tối ưu của thị trường Q_1 ($Q_0 < Q_1$)

Ngoại ứng tích cực làm cho $Q_1 < Q_0$

Câu 20: Thông tin không đối xứng được coi là một dạng thất bại thị trường vì thông tin có các tính chất giống như một hàng hoá công cộng

Sai vì thông tin không đối xứng được coi là một dạng thất bại ngoài đặc điểm Thông tin mang tính chất của HHCC nên thất bại giống mọi HHCC khác còn thất bại về thông tin không đối xứng hay tình trạng xuất hiện trên thị trường khi một bên nào đó tham gia giao dịch thị trường có được thông tin đầy đủ hơn bên kia về các đặc tính của sản phẩm

Câu 21: Giáo viên cho điểm cao đối với bài làm tốt và cho điểm xấu

đối với bài làm kém là cách đối xử theo nguyên tắc công bằng ngang

sai vì◇

+ Công bằng ngang là sự đối xử như nhau đối với những người có vị trí ban đầu như nhau trong xã hội

+ nếu là công bằng ngang thì trong trường hợp này giáo viên phải cho điểm như nhau vì vị trí xã hội ban đầu đều là học sinh

Câu 22: Chương trình trợ cấp cho các đối tượng thuộc diện nghèo đói ở các vùng sâu vùng xa là nhằm thực hiện nguyên tắc công bằng dọc

Đúng vì◇

+ công bằng dọc là sự phân biệt đối xử giữa những người có vị trí khác nhau nhằm giảm bớt sự khác biệt sẵn có

+ chương trình trợ cấp cho đối tượng nghèo đói ở vùng sâu vùng xa nhằm mục đích giảm bớt nghèo đói và nâng cao mức sống. Sau chương trình khoảng cách của những người nghèo đói ở vùng sâu vùng xa và những người khá giả ở thành thị sẽ được thu hẹp

Câu 23: Do đặt trọng số người giàu và người nghèo như nhau nên thuyết vị lợi ko chấp nhận phân phối lại từ người giàu sang người nghèo vì điều đó ko làm thay đổi tổng thu nhập

Sai vì nội dung của thuyết vị lợi là phân phối lại thu nhập giữa các cá nhân trong XH◇

Theo giả định của thuyết vị lợi là

- Hàm thoả dụng của các cá nhân là như nhau.
- Các cá nhân đều tuân theo qui luật độ thoả dụng biên giảm dần.
- Tổng thu nhập không thay đổi trong quá trình phân phối lại

Do tổng thu nhập không thay đổi nên việc phân phối lại thu nhập sẽ làm giảm bớt khoảng cách giữa các cá nhân trong xã hội, tạo sự bình đẳng mà tổng thu nhập không đổi

Câu 24: Đường Lorenz có thể nằm bên trên, trùng hoặc bên dưới đường phân giác

Sai vì

Đường cong LORENZ luôn nằm bên dưới đường phân giác (đường 45) và bên trên đường mất cân bằng hoàn toàn

Câu 25: Nếu hệ số GINI của khu vực thành thị là 0.35, khu vực nông thôn là 0.32 thì của cả nước (Gồm cả thành thị và nông thôn) sẽ là 0.67

Sai vì hệ số GINI không phân tách sự bất bình đẳng chung thành các nguyên nhân gây khác nhau gây ra sự BBD đó

Câu 26: Chỉ số Theil L cho phép phân tích tình trạng bất bình đẳng chung theo các yếu tố cấu thành nên sự bất bình đẳng đó

Đúng vì chỉ số Theil L khắc phục được nhược điểm này của hệ số GINI

Câu 27: Từ năm 2000, ngưỡng nghèo của Việt Nam đã được điều chỉnh lên ngang bằng ngưỡng nghèo quốc tế do NHTG xác định

Câu 28: Nếu 2 nước có ngưỡng nghèo như nhau và tỉ lệ đói nghèo bằng nhau thì khoảng cách nghèo cũng sẽ bằng nhau

Sai vì ở các nước khác nhau nền kinh tế là khác nhau thì ngưỡng nghèo sẽ khác nhau nên không thể dùng chỉ số này để so sánh

Câu 29: Phân phối theo nhập theo thuyết Rawls là cách phân tích tối ưu nhất vì nó luôn đưa đến kết cục cuối cùng là tình trạng bình đẳng hoàn toàn về phúc lợi dân cư

Sai vì◇

+ Thuyết này dễ dẫn đến chủ nghĩa bình quân làm giảm động lực phấn đấu ở nhóm người nghèo và giảm động cơ làm việc ở nhóm người có năng lực, do đó làm giảm năng suất lao động xã hội.

+ Thuyết này vẫn chấp nhận cách phân phối làm cho lợi ích của người giàu tăng nhiều hơn lợi ích của người nghèo

Câu 30: Hiểu theo nghĩa đầy đủ nhất thì đói nghèo là tình trạng cá nhân ko có đủ thu nhập để đảm bảo mức sống tối thiểu.

Đúng vì◇

Ngưỡng nghèo là ranh giới để phân biệt giữa người nghèo và người không nghèo

+Ngưỡng nghèo tuyệt đối: là chuẩn tuyệt đối về mức sống được coi là tối thiểu cần thiết để cá nhân hoặc hộ gia đình có thể tồn tại khỏe mạnh.

+Ngưỡng nghèo tương đối: được xác định theo phân phối thu nhập hoặc tiêu dùng chung trong cả nước để phản ánh tình trạng của một bộ phận dân cư sống dưới mức trung bình của cộng đồng Vậy những người sống với mức thu nhập dưới mức thu nhập tối thiểu (tức là không đủ để đảm bảo mức sống tối thiểu) thì được coi là nghèo đói cần được trợ cấp

Câu 31: Quy định về giá trần ko phải lúc nào cũng bảo vệ được lợi ích của người tiêu dùng như ý đồ chính sách đặt ra

Đúng vì có 2 lý do gây thất bại của việc định giá trần◇

+ giá trần đặt cao hơn giá cân bằng của thị trường

+ làm giảm phúc lợi xã hội do phân mất không lớn hơn ban đầu

Câu 32: Kết hợp giữa chính sách đặt giá sàn và hạn chế định lượng sẽ khắc phục được tất cả tổn thất PLXH

sai vì cả 2 biện pháp này đều gây ra tổn thất PLXH

Câu 33: Vì thuế trong môi trường độc quyền luôn làm giá tăng nên người tiêu dùng luôn phải chịu toàn bộ gánh nặng thuế.

Sai vì khi đánh thuế vào môi trường độc quyền thì gánh nặng thuế sẽ được phân chia

+ Nếu đường MC ít co giãn hoặc độ co giãn nhỏ thì người sản xuất chịu phần lớn gánh nặng thuế. Nếu độ co giãn bằng 0 thì toàn bộ gánh nặng thuế người sản xuất chịu

+ Nếu đường MC nằm ngang

- đường cầu tuyến tính thì người tiêu dùng chịu $\frac{1}{2}$ gánh nặng thuế

- Nếu đường cầu cong thì người tiêu dùng chịu 100% gánh nặng thuế

+ thông thường gánh nặng thuế cả người tiêu dùng và nhà độc quyền chịu

Câu 34: Người nộp thuế trực thu luôn tìm cách chuyển bớt gánh nặng thuế cho người khác

Sai vì thuế trực thu là loại thuế mà Người nộp thuế đồng thời là người thực sự trả thuế vd như thuế thu nhập, thuế lợi tức. Do đó mà người nộp thuế buộc phải nộp những khoản thuế trên mà ko thể chuyển gánh nặng thuế cho bất cứ một cá nhân nào khác

Câu 35: Phương pháp đường cong Lorenz luôn luôn cho phép ta so sánh được mức độ bất bình đẳng trong phân phối thu nhập giữa hai nước bất kì.

sai vì khi 2 đường cong lorenz cắt nhau thì không thể so sánh được

Câu 36: Người theo thuyết Rawlas chấp nhận một chính sách làm lợi cho tất cả mọi thành viên trong xã hội nhưng trong đó người

giàu được hưởng lợi ích tăng thêm nhiều hơn người nghèo.

Đúng vì

+ thuyết cực đại thấp nhất: FLXH chỉ phụ thuộc vào lợi ích của người nghèo nhất. Vì vậy, muốn có FLXH đạt tối đa thì phải cực đại hóa độ thỏa dụng của người nghèo nhất

+ Kết quả cuối cùng phân phối tối ưu xã hội sẽ đạt được khi: $U_A = U_B$

+Thuyết này vẫn chấp nhận cách phân phối làm cho lợi ích của người giàu tăng nhiều hơn lợi ích của người nghèo

Câu 37: Trận đấu bóng là hàng hóa công cộng

Sai vì trận bóng đá khi được xem ở sân vận động và bán vé thì không có 2 đặc tính của HHCC

+ có tính loại trừ : bán vé là hành động loại trừ người tiêu dùng hàng hóa này

+ có tính cạnh tranh :người này xem thì người khác sẽ không được xem vì số lượng ghế trong sân vận động là có hạn

Câu 38: Thuế trực thu là thuế đánh vào phần chi tiêu dành cho hàng hóa và dịch vụ.

Đúng vì

+ thuế trực thu là thuế mà người nộp thuế đồng thời là người chi mua hàng hóa dịch vụ thu nhập của dân cư giảm thực sự trả thuế giảm

Câu 39: Hàng hóa công cộng là hàng hóa mà xã hội nghĩ rằng mọi người nên có, bất kể họ muốn hay không

sai vì HHCC

Câu 40: Công bằng theo chiều ngang là cách đối xử khác nhau đối với những người khác nhau, nhằm giảm bớt hậu quả của những

điểm khác nhau bẩm sinh đó

sai vì công bằng ngang là sự đối xử như nhau với những người có vị trí ban đầu như nhau trong xã hội◊

Câu 41: Nếu hàm lợi ích của các cá nhân như nhau thì thuyết vị lợi cho rằng phúc lợi xã hội sẽ đạt tối đa nếu sự phân phối thu nhập đạt đến sự bình đẳng tuyệt đối (tức là thu nhập của mọi người bằng nhau).

Đúng vì◊

+ thuyết vị lợi cho rằng PLXH suy cho cùng chỉ là độ thỏa dụng của các cá nhân. PLXH là tổng đại số mức độ thỏa dụng của tất cả các thành viên trong xã hội

+ giả định của thuyết vị lợi cho rằng tổng thu nhập là không đổi trong quá trình phân phối, nên sau khi phân phối lại thu nhập sẽ không làm giảm tổng thu nhập mà làm tăng PLXH

+ PLXH sẽ đạt tối đa nếu có sự phân phối thu nhập đến mức bình đẳng tuyệt đối $MUA = MUB$

Câu 42: Đường cầu co giãn nhiều, đường cung co giãn ít người bán sẽ chịu phần lớn gánh nặng thuế.

Đúng◊

Câu 43: Chi tiêu công cộng hiểu theo nghĩa rộng là toàn bộ chi phí cho hoạt động công cộng thông qua ngân sách nhà nước.

Sai vì đây là chi tiêu công cộng theo nghĩa hẹp◊

Câu 44: Chính phủ phải xác định quy mô và công nghệ sản xuất các sản phẩm để đem lại lợi nhuận tối đa khi quyết định trả lời câu hỏi sản xuất như thế nào?

sai vì khi trả lời câu hỏi sản xuất như thế nào chính phủ phải◊ đạt được mục tiêu là tối đa hóa phúc lợi xã hội chứ hông phải đem lại lợi nhuận tối đa

Câu 45: Nếu tất cả mọi thị trường trong nền kinh tế là thị trường cạnh tranh hoàn hảo, trừ một thị trường, thì sự cân bằng kết hợp trong cả nền kinh tế là đạt hiệu quả Pareto.

Sai vì đã là thị trường cạnh tranh hoàn hảo thì sự cân bằng kết hợp trong nền kinh tế ($P=MC$) luôn đạt hiệu quả Pareto mà không trừ một thị trường nào

Câu 46: Một chiếc đài bán dẫn trên một bãi tắm ồn ào là một ví dụ về ngoại ứng.

Sai vì

+Khi hành động của một đối tượng (có thể là cá nhân hoặc hãng) có ảnh hưởng trực tiếp đến phúc lợi của một đối tượng khác, nhưng những ảnh hưởng đó lại không được phản ánh trong giá cả thị trường thì ảnh hưởng đó được gọi là các ngoại ứng.

+ở bãi biển ồn ào thì một chiếc đài sẽ không làm ảnh hưởng tốt hay xấu đến bất kì một cá nhân nào

Câu 47: Tất cả những điểm nằm trên đường giới hạn khả năng lợi ích đều là những điểm đạt hiệu quả Pareto trong phân bố nguồn lực.

Sai vì tất cả những điểm nằm trên đường PPF (chứ không phải đường giới hạn khả năng lợi ích) là những điểm đạt hiệu quả Pareto trong phân bố nguồn lực

Câu 48: Hàng hóa cá nhân chỉ được cung cấp công cộng trong trường hợp tổng chi phí giao dịch với lợi ích tăng thêm nếu cung cấp công cộng lớn hơn tổn thất do tiêu dùng quá mức.

Đúng vì khi hàng hóa cá nhân được cung cấp công cộng thì sẽ dẫn đến tình trạng tiêu dùng quá mức.nếu....

Câu 49: Định lý 2 của nền kinh tế phúc lợi phát biểu là: nếu người sản xuất và người tiêu dùng đều là những người chấp nhận giá thì

tự thị trường sẽ dẫn đến phân bố đạt hiệu quả Pareto.

Sai vì người sản xuất và người tiêu dùng đều là những người chấp nhận giá và thị trường đó phải là thị trường cạnh tranh hoàn hảo thì mới dẫn đến phân bố đạt hiệu quả Pareto

Câu 50: Muốn biết ai là người thực sự chịu thuế trước hết cần xác định xem thuế đó đánh vào bên cung hay bên cầu.

sai vì muốn xác định xem ai là người thực sự chịu thuế cần xác định loại thuế là thuế gì và độ co giãn của đường cung, đường cầu

Câu 51: Sử dụng hàng rào thuế quan để bảo vệ thị trường trong nước. Chính sách đó là tương hợp với thị trường.

Sai vì khi sử dụng hàng rào thuế quan sẽ làm

+ giảm lượng cầu về mặt hàng hóa đó do giá trong nước cao hơn giá thế giới
+ làm cho các doanh nghiệp trong nước trở nên ỷ lại, ko đầu tư phát triển kĩ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành

Câu 52 : công viên là hàng hóa công cộng

Sai vì công viên là hàng hóa cá nhân